

Mẫu CBTT/SGDHCM-02
(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19 tháng 08 năm 2016 của
TGD SGĐCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGĐCK TPHCM)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15 /CVNDS

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ
NƯỚC VÀ SGĐCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN
 - Mã chứng khoán: DSN
 - Địa chỉ trụ sở chính: 03 Hòa Bình, P.3, Q.11, TP.HCM
 - Điện thoại: 028.38588418
 - Fax: 028.38588419
 - Người thực hiện công bố thông tin: Ông Phạm Duy Hưng – người đại diện pháp luật
Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố : Báo cáo Quản trị năm 2018.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày
17/01/2019 tại đường dẫn : <http://www.damsenwaterpark.com.vn>

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website (để công bố);
- Lưu: VT, HĐQT cty.

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo Quản trị năm 2018

NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT



Phạm Duy Hưng

PHỤ LỤC SỐ 05
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CỔ PHẦN
CÔNG VIÊN NƯỚC ĐÀM SEN
Số: 13 /CVNDS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
năm 2018

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán.

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen
- Địa chỉ trụ sở chính: 03 Hòa Bình, P.3, Q.11, TP.HCM
- Điện thoại: 028.38588418 Fax: 028.38588419
- Email: lienhe@damsenwaterpark.com.vn
- Vốn điều lệ: 120.830.090.000 VNĐ
- Mã chứng khoán: DSN

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01.	01/NQ-ĐHCD-CVNDS	07/02/2018	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên lần 1 – nhiệm kỳ IV(2018-2023)

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Duy Hưng	Chủ tịch	07.02.2018	5/5	100%	
2	Ông Nguyễn Quốc Anh	Phó Chủ tịch	07.02.2018	5/5	100%	
3	Ông Trần Việt Anh	Thành viên	07.02.2018	3/5	60%	Đi công tác
4	Ông Trần Anh Vương	Thành viên	07.02.2018	4/5	80%	Đi công tác
5	Ông Lê Khắc Lân	Thành viên độc lập	07.02.2018	5/5	100%	
6	Ông Bùi Xuân Phong	Thành viên độc lập	07.02.2018	4/5	80%	Đi công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT luôn theo dõi Ban Tổng Giám Đốc trong việc thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- Thực hiện báo cáo và công bố thông tin một cách đầy đủ chính xác và đúng thời hạn cho cơ quan quản lý và cho các cổ đông, nhà đầu tư theo quy định của Pháp luật về Báo cáo tài chính năm 2017 đã kiểm toán, Báo cáo tình hình quản trị năm 2017, Báo cáo thường niên năm 2017, Báo cáo tài chính Quý 1/2018, Quý 2/2018, 6 tháng đầu năm 2018, Quý 3/2018 và công bố thông tin bất thường 24h.
- Tình hình thực hiện kinh doanh và tài chính năm 2017.
- Đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 vào ngày 07.02.2018.
- Triển khai hoàn thành thực hiện thủ tục chi trả cổ tức đợt cuối năm 2017 bằng tiền mặt 20% vào ngày 15.03.2018.
- Công bố Điều lệ công ty sửa đổi bổ sung năm 2018 và Quy chế quản trị nội bộ công ty sửa đổi bổ sung năm 2018 đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014, Nghị định 71/2017 và Thông tư 95/2017 được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 07.02.2018.

- Triển khai hoạt động kinh doanh Quý 1, Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2018. Kết quả thực hiện doanh thu 6 tháng đầu năm 2018 đạt 63,97% so với kế hoạch ĐHĐCD đề ra 200 tỷ đồng.
- Hoạt động kinh doanh Quý 3, Quý 4 năm 2018.
- Kế hoạch doanh thu năm 2018 được ĐHĐCD giap là 200 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện được 216.600.773.065đ đạt 108,3% và bằng 10,38% so với cùng kỳ.
- Thực hiện các thủ tục theo quy định để chuẩn bị các bước cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 26.01.2019.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2018)

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01	21/02/2018	- Thống nhất thời gian thực hiện các thủ tục theo quy định để chi trả cổ tức đợt cuối năm 2017 là 20%/cổ phiếu bằng tiền mặt vào ngày 15.3.2018 cho cổ đông.
2	Nghị quyết số 02	20/04/2018	- Thống nhất báo cáo của Ban Điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch Quý 1 năm 2018; kế hoạch Quý 2 năm 2018. - Thống nhất báo cáo của Ban kiểm soát nội bộ về tình hình kiểm soát nội bộ Quý 1/2018. - Chuẩn bị phương án cải tạo cảnh quan công viên. Mở rộng địa điểm kinh doanh ăn uống, hệ thống tái sử dụng nước thải. - HĐQT tiếp tục xúc tiến theo dõi các dự án đầu tư ở Quận Gò Vấp, Khu CNC ở Quận 9 để hoàn thành sớm nhất.
3	Nghị quyết số 03	17/7/2018	- Thống nhất các báo cáo của Ban Điều hành về tình hình thực hiện kế hoạch Quý 2, 6 tháng đầu năm 2018 và kế hoạch Quý 3, 6 tháng cuối năm 2018. - Thống nhất báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kiểm soát nội bộ Quý 2 và 6 tháng đầu năm 2018. - Tiếp tục theo dõi dự án Công viên Gò Vấp. - Triển khai thực hiện các công việc trong công viên

			như quảng bá Nhà hàng, Phố nướng, vệ sinh công viên, duy tu chống trơn trượt; kiểm định an toàn trò chơi, mái che; kiểm tra hệ thống chống sét...
4	Nghị quyết số 04	19/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất tình hình dự kiến ước doanh thu thực hiện năm 2018 là 213 tỷ đồng + dự kiến LNTT là 116,9 tỷ đồng. - Tiếp tục bám sát dự án Gò Vấp, Quận 9. - Khẩn trương triển khai làm mới Công viên nước. - Thống nhất về chủ trương dự án vi sinh môi trường – thực phẩm.
5	Nghị quyết số 05	03/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thời gian tổ chức ĐHĐCD TN năm 2019 vào ngày 26/01/2019 - Thống nhất chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 là 36% bằng tiền mặt. - Thống nhất thời gian chốt danh sách cổ đông vào ngày đăng ký cuối cùng là ngày 03/01/2019 để thực hiện quyền cho cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và chi trả tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018. - Giao Ban điều hành công ty tiến hành đăng ký chốt danh sách cổ đông tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM và công bố thông tin theo quy định và chuẩn bị các bước thực hiện việc tổ chức Đại hội theo quy định của Luật doanh nghiệp, các luật liên quan và Điều lệ công ty cổ phần Công Viên Nước Đầm Sen .

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2018):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Ngọc Thiên Từ	Trưởng ban kiểm soát	07.02.2018	3/3	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Nguyên	Kiểm soát viên	07.02.2018	3/3	100%	
3	Bà Bùi Thị Kim Tuyền	Kiểm soát viên	07.02.2018	3/3	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông: Thường xuyên theo dõi hoạt động của công ty thông qua việc nghiên cứu các báo cáo bán hàng hàng ngày của các bộ phận kinh doanh. Giám sát đối với HĐQT qua việc dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và qua nắm bắt tình hình thực tế của công ty.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Phối hợp hoạt động với HĐQT và Ban điều hành bằng cách trao đổi trực tiếp khi có vấn đề phát sinh để có biện pháp giải quyết thích hợp.

4. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không có.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm 2018) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Công ty cổ phần DVDL Phú Thọ		Cổ đông lớn, thành viên sáng lập-liên quan đến CĐNB			07.02.2018		
2	Phạm Duy Hưng		Chủ tịch HĐQT			07.02.2018		
3	Nguyễn Quốc Anh		Phó Chủ tịch HĐQT			07.02.2018		
4	Trần Việt Anh		Thành viên HĐQT			07.02.2018		
5	Trần Anh Vương		Thành viên HĐQT			07.02.2018		
6	Bùi Xuân Phong		Thành viên độc lập HĐQT			07.02.2018		
7	Lê Khắc Lân		Thành			07.02.2018		

			viên độc lập HĐQT				
8	Đặng Ngọc Thiên Tử		Trưởng BKS			07.02.2018	
9	Nguyễn Thị Nguyên		Thành viên BKS			07.02.2018	
10	Bùi Thị Kim Tuyền		Thành viên BKS			07.02.2018	
11	Vũ Ngọc Tuấn		Tổng Giám Đốc			07.02.2018	
12	Nguyễn Quang Trường		Phó Tổng Giám Đốc			07.02.2018	
13	Trần Thị Châu Dân		Kế toán trưởng			07.02.2018	

Ghi chú: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH:*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
 - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có
 - 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất

đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:
Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2018)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Đính kèm phụ lục
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:
Không có

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có



PHỤ LỤC DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀY 31/12/2018 (Theo danh sách chốt ngày 07.03.2018 của VSD)

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần DVDL Phú Thọ (cũ: Cty TNHH MTV)		Thành viên sáng lập, Cổ đông lớn					4,052,434	33.54%	Tổ chức liên quan đến CDNB
2	Phạm Duy Hưng Lê Thị Mỹ Sương		Chủ tịch HĐQT					41,551 34,354	0.34% 0.28%	Vợ
3	Nguyễn Quốc Anh Nguyễn Văn Đức Bùi Thị Bích Đào Trần Lệ Thu Nguyễn Anh Huy Nguyễn Thị Thanh Phương Nguyễn Thị Bích Vân		Phó Chủ tịch HĐQT					0 không có không có không có không có không có không có	0.00% không có không có không có không có không có không có	Đại diện Công ty DVDL Phú Thọ sở hữu 2.026.217cp với tỷ lệ 50% Cha Mẹ Vợ Con Em Em

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4	Trần Việt Anh		Thành viên HDQT					0	0.00%	Đại diện Công ty DV/DL Phú Thọ sở hữu 2.026.217cp với tỷ lệ 50%
	Phương Thanh Nhung							Không có		Vợ
	Trần Phương Thành							Không có		Con trai
	Trần Phương Thảo							Không có		Con gái
	Trần Bá Chức							Không có		Bố ruột
	Nguyễn Thị Thu Ngọc							Không có		Mẹ ruột
	Trần Việt Hà							Không có		Em gái
	Trần Thị Kiều Trang							Không có		Em gái
	CTCP DV/DL Phú Thọ		Chủ tịch HDQT					Không có		cty liên quan
	Công ty Cổ phần DV và XD Địa Ốc Đất Xanh		Thành viên HDQT					Không có		cty liên quan
	Công ty CP Đầu tư Phát triển Công nghiệp- Thương mại Củ Chi (CCI)		Thành viên HDQT					Không có		cty liên quan
	CTCP Sacom Tuyền Lâm		Thành viên HDQT					Không có		cty liên quan
5	Trần Anh Vương		Thành viên HDQT					0	0.00%	
	Tạ Thu Thủy							Không có		Vợ

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Trần Bảo Nguyễn							Không có	Không có	Con
	Trần Bảo Khôi							Không có	Không có	Con
	Trần Vọng							Không có	Không có	Anh
	Trần Thị Hòa							Không có	Không có	Chị
	Trần Văn Bình							Không có	Không có	Anh
	Trần Thị Hà							Không có	Không có	Chị
	Trần Trọng Nghĩa							Không có	Không có	Anh
	Trần Văn Chương							Không có	Không có	Anh
6	Bùi Xuân Phong		Thành viên độc lập HĐQT					0	0.00%	
Không có										
7	Lê Khắc Lân		Thành viên độc lập HĐQT					0	0.00%	Cha mất
	Lê Khắc Lăng									Mẹ mất
	Nguyễn Thị Kim Yến							Không có	Không có	Chị
	Lê Thị Ngọc Thu							Không có	Không có	Em trai
	Lê Khắc Phụng							Không có	Không có	Em trai
	Lê Khắc Hòa							Không có	Không có	Em trai
	Lê Khắc Hiệp							Không có	Không có	Em gái
	Lê Thị Ngọc Lan							Không có	Không có	Vợ
	Dương Thị Thu Trang							Không có	Không có	con trai
	Lê Minh Tuấn							Không có	Không có	con trai
	Lê Minh Đạt							Không có	Không có	con trai
	Lê Minh Long							Không có	Không có	con trai
8	Đặng Ngọc Thiên Từ		Trưởng BKS					27,885	0.23%	
	Đặng Ngọc Bảo Quyên							5,577	0.05%	Con
	Đặng Ngọc Niệm Thư							4,714	0.04%	Con

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Nguyễn Thị Nguyễn		Thành viên BKS					0	0.00%	
	Nguyễn Văn Mến							không có		Cha
	Nguyễn Thị Lịch							không có		Mẹ mất
	Nguyễn Quốc Long							1,716	0.01%	Chồng
	Nguyễn Quốc Quỳnh Hương							không có		Con
	Nguyễn Thảo Nguyễn							không có		Con
	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh							không có		Chị
	Nguyễn Văn Phúc							không có		Em
	Nguyễn Thị Đức							không có		Em
Nguyễn Thị Hồng Nga							không có		Em	
10	Bùi Thị Kim Tuyền		Thành viên BKS					0	0.00%	
	Bùi Tư							Không có		Bố ruột
	Nguyễn Thị Quyên							Không có		Mẹ ruột
	Hoàng Giang							Không có		Chồng
	Hoàng Nam Hưng							Không có		Con ruột
	Bùi Thị Kim Oanh							2	0.00%	Em ruột
	Bùi Thị Bích Thảo							Không có		Em ruột
	Bùi Hoàng Phương							Không có		Em ruột
	Bùi Thiên Ngân							Không có		Em ruột
11	Vũ Ngọc Tuấn		Tổng Giám Đốc					7,550	0.06%	
	Nguyễn Thị Như Chi							không có		Vợ
	Vũ Ngọc Lăng							không có		Cha
	Đình Thị Jéng							không có		Mẹ
	Vũ Tiến Phong							không có		Em
	Vũ Xuân Vinh							không có		Em

STT	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Vũ Xuân Quang							không có		Em
	Vũ Thị Tố Quyên							không có		Em
	Vũ Thị Hồng Nhung							không có		Em
12	Nguyễn Quang Trường Vân Thái Bảo Vi		Phó Tổng Giám Đốc					15,730	0.13%	Vợ
13	Trần Thị Châu Dân Trần Xuân Trinh Lê Thị Đầu Hà Quốc Lợi Hà Trần An Nhiên Hà Trần Mộc Nhiên Trần Vũ Linh Trần Thị Châu Khánh		Kế toán Trưởng					1,075	0.01%	Chợ Mẹ Chồng Con Con Em Em

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 01 năm 2019



Phạm Duy Hưng